

Số: 2988 /QĐ-PVCFC

Cà Mau, ngày 06 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 54/TTr-PVCFC ngày 12/10/2022 về việc phê duyệt ban hành Quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp tháng 11/2022 của Hội đồng quản trị số 2955/NQ-PVCFC ngày 02/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các ban, đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các đơn vị thành viên và toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đảng ủy Cty (b/c);
- Ban Kiểm soát (t/b);
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Nguyễn
Ngày: 06/12/2022 08:58

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU



QUY CHẾ
QUẢN LÝ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH
VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2988 /QĐ-PVCFC ngày 06/12/2022
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau)*

(Lưu hành nội bộ)

01	.../12/2022	BAN PHÁP CHẾ VÀ TUÂN THỦ	BAN PHÁP CHẾ VÀ TUÂN THỦ	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Lần ban hành	Ngày	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt

MỤC LỤC

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	3
Điều 2. Giải thích từ ngữ	3
Điều 3. Tài liệu tham chiếu.....	5

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Điều 4. Nhận diện xung đột lợi ích.....	5
Điều 5. Các nguyên tắc trong quản lý, ngăn chặn xung đột lợi ích.....	6
Điều 6. Các biện pháp quản lý xung đột lợi ích	7

CHƯƠNG III

QUẢN LÝ VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Điều 7. Trách nhiệm kê khai và công bố thông tin.....	9
Điều 8. Các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ và trình tự phê duyệt	10
Điều 9. Các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng quản trị và trình tự phê duyệt.....	11
Điều 10. Trách nhiệm lưu trữ thông tin	12
Điều 11. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan vô hiệu.....	12

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm của các cấp quản lý.....	13
Điều 13. Xử lý vi phạm.....	14
Điều 14. Điều khoản thi hành.....	14

PHỤ LỤC 1

MẪU KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ NGUY CƠ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH	15
---	----

PHỤ LỤC 2

MẪU KÊ KHAI THÔNG TIN NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN.....	17
---	----

PHỤ LỤC 3

MẪU KÊ KHAI THÔNG TIN GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN.....	20
---	----



CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1 Phạm vi điều chỉnh

- a. Quy chế này quy định những nguyên tắc và hướng dẫn các nội dung liên quan đến nhận diện, ngăn chặn và cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo về vấn đề xung đột lợi ích có thể phát sinh tại PVCFC.
- b. Quy chế này cũng quy định các hướng dẫn nâng cao hiệu quả quản lý và giám sát, tăng tính minh bạch trong các giao dịch với người có liên quan tại PVCFC; quy định cụ thể thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; trình tự, thủ tục chấp thuận, các trường hợp hợp đồng, giao dịch vô hiệu liên quan đến các hợp đồng, giao dịch giữa PVCFC với người có liên quan.
- c. Quy chế này quy định cụ thể trách nhiệm của các cấp quản lý trong việc triển khai, thực hiện chính sách về quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan tại PVCFC.

1.2 Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho toàn thể cán bộ nhân viên của PVCFC và các đơn vị của PVCFC trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

- 2.1. **Công ty (“PVCFC”)**: Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.
- 2.2. **Đơn vị trực thuộc**: gồm Chi nhánh Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau và Nhà máy Đạm Cà Mau.
- 2.3. **Đơn vị**: Gồm các Ban, Văn phòng và các đơn vị trực thuộc PVCFC.
- 2.4. **Hội đồng quản trị (“HDQT”)**: Hội đồng quản trị của PVCFC.
- 2.5. **Người điều hành doanh nghiệp**: bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC.
- 2.6. **Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro (“KT&QTRR”)**: Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị của PVCFC.
- 2.7. **Quy chế**: Quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan.
- 2.8. **Người có liên quan** là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Công ty trong các trường hợp sau đây:
 - a. Công ty mẹ, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ; tổ chức, cá nhân cùng chịu chung sự kiểm soát của công ty mẹ;
 - b. Công ty con, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty con;
 - c. Cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty hoặc có khả năng chi phối hoạt động của Công ty thông qua sở hữu, nắm giữ cổ phần hoặc thông qua việc ra quyết định của Công ty;



- d. Người quản lý của Công ty, người đại diện theo pháp luật của Công ty, các chức danh quản lý do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm, Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên), Thư ký Công ty, người phụ trách quản trị công ty, người được ủy quyền công bố thông tin;
 - e. Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh/chị/em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý của Công ty, người đại diện theo pháp luật, Kiểm soát viên, thành viên và cổ đông sở hữu cổ phần chi phối của PVCFC;
 - f. Cá nhân là người đại diện theo ủy quyền của công ty, tổ chức quy định tại các điểm a, b và c khoản này;
 - g. Doanh nghiệp trong đó cá nhân, tổ chức quy định tại các điểm a, b, c, d, e, và f khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của Công ty;
 - h. Quan hệ hợp đồng trong đó tổ chức, cá nhân là đại diện cho Công ty hoặc ngược lại.
 - i. Người có liên quan khác theo quy định của pháp luật.
- 2.9. **Người quản lý** của PVCFC bao gồm Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.
- 2.10. **Giao dịch với người có liên quan** là việc chuyển nhượng nguồn lực, dịch vụ hoặc nghĩa vụ giữa PVCFC và người có liên quan (bao gồm cả những giao dịch đang thực hiện với những bên không có liên quan mà sau đó trở thành người có liên quan), bất kể giao dịch đó có phát sinh chi phí hay không; bao gồm nhưng không giới hạn ở các loại giao dịch như giao dịch mua bán, hoạt động đầu tư, hoạt động liên quan đến vốn góp, cung ứng hàng hóa, hoạt động liên quan đến bảo lãnh, vay và cho vay, v.v...
- 2.11. **Giao dịch tuân thủ theo nguyên tắc thị trường** nghĩa là các điều kiện và điều khoản của giao dịch không ưu đãi hơn so với giao dịch với các bên không liên quan trong điều kiện tương tự trên thị trường cạnh tranh lành mạnh.
- 2.12. **Đối thủ cạnh tranh** là bất kỳ cá nhân/tổ chức nào kinh doanh sản phẩm/dịch vụ có liên quan (thay thế hoặc bổ sung) đến sản phẩm/dịch vụ mà PVCFC cung cấp hoặc những sản phẩm/dịch vụ đó thu hút khách hàng mà PVCFC đang nhắm tới.
- 2.13. **Xung đột lợi ích** là tình huống đã hoặc có khả năng làm suy yếu sự công bằng của một cá nhân do có va chạm về lợi ích cá nhân và lợi ích chuyên môn hoặc lợi ích chung (lợi ích của Công ty). Việc theo đuổi lợi ích cá nhân có thể làm tổn hại đến lợi ích của Công ty. Trong quản trị công ty, xung đột lợi ích là tình huống mà thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành, cổ đông, nhân viên hoặc những người khác có lợi ích trực tiếp và cạnh tranh, có thể xung đột thực tế, hoặc tiềm tàng, hoặc có thể được cho là có xung đột với nhiệm vụ của cá nhân đối với Công ty và cổ đông của Công ty nói chung.
- 2.14. **Bí mật kinh doanh** của PVCFC là những thông tin thỏa mãn các điều kiện gồm: (i) không phải là hiểu biết thông thường; (ii) có khả năng áp dụng trong kinh doanh và khi được sử dụng sẽ tạo cho người nắm giữ thông tin đó (PVCFC) có lợi thế hơn so với người không nắm giữ hoặc không sử dụng thông tin đó; (iii)



được chủ sở hữu (PVCFC) bảo mật bằng các biện pháp cần thiết để thông tin đó không bị tiết lộ và không dễ dàng tiếp cận được.

Điều 3. Tài liệu tham chiếu

- Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam của Ủy ban Chứng khoán Việt Nam ban hành vào Tháng 8/2019.
- Cẩm nang Quản trị Công ty tại Việt Nam được phối hợp xuất bản bởi Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vào Tháng 10/2010.
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Điều 4. Nhận diện xung đột lợi ích

Xung đột lợi ích xảy ra trong tình huống mà lợi ích của một người quản lý tại PVCFC, người đại diện theo pháp luật của PVCFC, người được ủy quyền tham gia ký kết giao dịch của PVCFC hoặc người có liên quan của họ tác động hoặc sẽ tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ của người đó, gây ảnh hưởng đến lợi ích của PVCFC và/hoặc các đối tác của PVCFC. Các trường hợp được coi là tồn tại xung đột lợi ích bao gồm nhưng không giới hạn ở các tình huống như sau:

- a. Nhận tiền, tài sản, hàng hóa, dịch vụ hoặc sự cân nhắc đặc biệt, lợi ích khác của tổ chức, cá nhân liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình;
- b. Sử dụng những thông tin có được từ chức vụ, quyền hạn của mình để vụ lợi hoặc để phục vụ tổ chức hoặc cá nhân khác;
- c. Ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ/chồng, bố, mẹ, con, anh/chị/em ruột hoặc đề doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ/chồng, bố, mẹ, con, anh/chị/em ruột ký kết hợp đồng với PVCFC khi được giao thực hiện các giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ hoặc ký kết hợp đồng cho PVCFC;
- d. Có vợ/chồng, bố, mẹ, con, anh/chị/em ruột là người có quyền, lợi ích trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của mình;
- e. Thực hiện giao dịch với người có liên quan không tuân thủ nguyên tắc thị trường theo quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan và Quy chế này;
- f. Can thiệp hoặc tác động không đúng đến hoạt động của PVCFC vì lợi ích cá nhân;
- g. Làm việc với đối thủ cạnh tranh của PVCFC trong thời gian đang làm việc hay có lợi ích tại PVCFC hoặc đang có cam kết ràng buộc với PVCFC.



Điều 5. Các nguyên tắc trong quản lý, ngăn chặn xung đột lợi ích

5.1 Các nguyên tắc dựa trên quy định pháp lý phải được tuân thủ bao gồm:

- a. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC phải công khai các lợi ích liên quan (bao gồm cả lợi ích tài chính và phi tài chính) theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật và quy chế, quy định nội bộ của PVCFC liên quan đến quản lý xung đột lợi ích.
- b. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC phải giải trình trước HĐQT, Ban Kiểm soát về bản chất, nội dung của các giao dịch giữa PVCFC với chính đối tượng đó hoặc với người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật và Quy chế này.
- c. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC có trách nhiệm đánh giá khả năng xảy ra xung đột lợi ích cũng như mức độ trọng yếu tương ứng trước khi phê duyệt giao dịch, hoạt động kinh doanh một cách trung thực, cân trọng, công bằng và hợp lý nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho PVCFC trong mọi tình huống.
- d. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC có trách nhiệm trung thành với lợi ích của PVCFC và cổ đông, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng hoặc tiết lộ các thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của PVCFC để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả thực hiện các giao dịch với người có liên quan).

5.2 Các cấp quản lý của PVCFC triển khai các nguyên tắc và giám sát tính tuân thủ trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình bao gồm:

- a. Tất cả cán bộ nhân viên của PVCFC cam kết luôn trung thực, không gian dối, không trục lợi bất chính dưới mọi hình thức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- b. Tất cả cán bộ nhân viên của PVCFC và người có liên quan của các cá nhân này cam kết chỉ sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của PVCFC.
- c. Tất cả cán bộ nhân viên của PVCFC cam kết không nhận, đưa, môi giới hối lộ; không đề nghị, hứa hẹn các khoản chiết khấu, các khoản hoa hồng cho cá nhân dưới bất kể hình thức nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, ngoại trừ những chính sách chiết khấu hoặc hoa hồng bán hàng hợp pháp đã được PVCFC ban hành và áp dụng cho các vị trí có thẩm quyền.
- d. Tất cả cán bộ nhân viên của PVCFC cam kết không thực hiện các hành vi như đe dọa, khủng bố, dùng áp lực dưới mọi hình thức,... nhằm tác động, gây ảnh hưởng đến quá trình đàm phán, xác lập, ký kết và hợp tác giữa PVCFC và các đối tác dẫn đến thiệt hại tài sản hoặc đe dọa gây thiệt hại tài sản cho PVCFC và các đối tác.
- e. Cán bộ nhân viên của PVCFC không được tham gia quá trình đàm phán, thương thảo và biểu quyết chấp thuận các giao dịch mang lại hoặc có thể mang lại lợi ích cho cán bộ nhân viên đó hoặc người có liên quan của cán bộ nhân viên đó.



- f. Tất cả cán bộ nhân viên của PVCFC cam kết không công bố hoặc sử dụng thông tin bí mật kinh doanh của PVCFC để làm việc cho đối thủ cạnh tranh của PVCFC trong thời gian đang làm việc hay có lợi ích tại PVCFC hoặc đang có cam kết ràng buộc với PVCFC. Trường hợp người quản lý của PVCFC đã ký cam kết không tiết lộ bí mật kinh doanh và đảm bảo tuân thủ thì việc chuyển sang công tác tại đơn vị, tổ chức khác là đối thủ cạnh tranh của PVCFC và không vi phạm cam kết đã ký thì không bị coi là vi phạm các quy định chống xung đột lợi ích tại Quy chế này.

Điều 6. Các biện pháp quản lý xung đột lợi ích

6.1 Các biện pháp quản lý bắt buộc

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC xây dựng và triển khai các biện pháp sau đây nhằm giảm thiểu nguy cơ phát sinh và tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo về vấn đề xung đột lợi ích kịp thời, hiệu quả:

- a. Toàn thể cán bộ nhân viên của PVCFC được nhận bản sao (bản giấy hoặc bản điện tử) của Quy chế, đọc hiểu nội dung và đồng ý tuân thủ nội dung Quy chế này.
- b. Thiết kế các thủ tục hiệu quả để ngăn ngừa hoặc kiểm soát việc trao đổi thông tin giữa những người liên quan trong các hoạt động có nguy cơ gây xung đột lợi ích, khi việc trao đổi thông tin đó có thể gây hại cho lợi ích của PVCFC.
- c. Toàn thể cán bộ nhân viên của PVCFC hạn chế tối đa việc sử dụng tài khoản cá nhân trong các giao dịch kinh doanh với đối tác.
- d. Tách riêng nhiệm vụ và quyền hạn của các cán bộ nhân viên có thể dẫn đến xung đột lợi ích, ngăn chặn hoặc giới hạn việc bất kỳ người nào sử dụng bất hợp lý tầm ảnh hưởng của mình đối với cách một người liên quan thực hiện các hợp đồng, giao dịch.
- e. Đánh giá thường xuyên và điều chỉnh, bổ sung các kiểm soát nội bộ để quản lý xung đột lợi ích phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của PVCFC.
- f. Duy trì các thủ tục quản lý quyền truy cập vào dữ liệu điện tử tương ứng vị trí, nhiệm vụ và quyền hạn của từng bộ phận, phòng ban; chỉ phổ biến các thông tin nội bộ trong PVCFC cho cán bộ nhân viên cần biết để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.
- g. Xây dựng cơ chế vận hành các rào cản thông tin nhằm hạn chế, ngăn chặn hoặc kiểm soát việc trao đổi thông tin giữa những người liên quan tham gia vào các hoạt động có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích và giữa các cán bộ nhân viên tham gia vào các hoạt động, giao dịch khác nhau.
- h. Báo cáo, công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ, thông tin bất thường về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, tình hình quản trị công ty cho cổ đông, công chúng và các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán, quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.
- i. Công khai, minh bạch các chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động; chế độ lương, thưởng; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và



các chế độ phúc lợi xã hội khác; quy tắc ứng xử, Điều lệ Công ty; công tác tổ chức, bố trí nhân sự và các nội dung khác.

- j. Xây dựng chính sách đãi ngộ đảm bảo không tạo ra động cơ khuyến khích các cán bộ nhân viên vì ưu tiên lợi ích của bản thân mà gây ra thiệt hại cho PVCFC và các đối tác.
- k. Yêu cầu các đơn vị của PVCFC thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trách nhiệm nhận diện các trường hợp có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích trong phạm vi quản lý của mình và thực thi các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hoặc xử lý phù hợp (bao gồm cả việc thiết kế và triển khai các kiểm soát nội bộ trong các quy trình nghiệp vụ) để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Định kỳ, các đơn vị gửi báo cáo kết quả nhận diện và quản lý các trường hợp, tình huống có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích cũng như đánh giá tính hiệu quả của các biện pháp ngăn ngừa, xử lý đã triển khai trong phạm vi trách nhiệm của mình cho Ban Pháp chế và Tuân thủ. Ban Pháp chế và Tuân thủ tổng hợp và lập báo cáo định kỳ ở cấp độ toàn Công ty kèm theo đề xuất các khuyến nghị điều chỉnh (nếu có) và trình Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC phê duyệt.
- l. Xây dựng các kênh tiếp nhận thông tin đảm bảo an toàn, bảo mật, ẩn danh để các cán bộ nhân viên của PVCFC thông báo tới Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC, Ủy ban KT&QTRR và HĐQT trong trường hợp người đó biết hoặc buộc phải biết bất kỳ xung đột lợi ích nào đã/đang/sẽ phát sinh. Thông tin, báo cáo về nguy cơ xung đột lợi ích được thể hiện bằng văn bản và/hoặc thư điện tử trong đó làm rõ các nội dung gồm: (i) Tình huống phát sinh xung đột lợi ích; (ii) Thời điểm diễn ra và thời điểm biết/phát hiện được xung đột lợi ích; (iii) Mức độ ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ nhân viên có liên quan; (iv) Biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích khuyến nghị thực hiện.
- m. Toàn thể cán bộ nhân viên của PVCFC tự kê khai và thông báo với cấp trên trực tiếp về nguy cơ xung đột lợi ích theo mẫu tại Phụ lục 1 nhận thấy bản thân có khả năng rơi vào các tình huống xung đột lợi ích theo hướng dẫn tại Điều 4 Quy chế này

6.2 Các biện pháp quản lý bổ sung

Căn cứ vào các tình huống phát sinh hoặc điều kiện kinh doanh tại từng thời điểm hoặc cho từng giai đoạn cụ thể, HĐQT và Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC ban hành nghị quyết hoặc quyết định thực hiện các biện pháp bổ sung sau đây theo các tiêu chí và phạm vi áp dụng phù hợp một cách công khai và hợp pháp.

- a. Giám sát độc lập đối với những cán bộ nhân viên của PVCFC được ủy quyền/giao quyền hạn thực hiện các giao dịch, hoạt động có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích cao.
- b. Thực hiện các biện pháp nhằm ngăn chặn hoặc kiểm soát sự tham gia liên tục hoặc tuần tự của một cán bộ nhân viên trong các hợp đồng, giao dịch riêng biệt.
- c. Kiểm tra tất cả các khoản hồi lộ hoặc quà cáp có giá trị vật chất có khả năng xung đột đến mức độ vật chất nhất định với bất kỳ trách nhiệm liên quan đến việc đối xử công bằng với các đối tác mà cán bộ nhân viên của PVCFC phải thực hiện. Trong bất kỳ trường hợp nào, cán bộ nhân viên của PVCFC không được nhận



hoặc tặng cho bất kỳ ai quà hoặc lợi ích khác mà quà hoặc lợi ích đó không thể được xem là chính đáng.

- d. Nghiêm cấm các lợi ích kinh doanh bên ngoài mâu thuẫn với lợi ích chung đối với các cán bộ nhân viên của PVCFC.

CHƯƠNG III

QUẢN LÝ VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN GIAO DỊCH

VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Điều 7. Trách nhiệm kê khai và công bố thông tin

7.1 Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC phải kê khai cho Công ty các thông tin sau đây:

a. Thông tin về người có liên quan:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh đối với tổ chức;
- Tên, địa chỉ thường trú, ngày tháng năm sinh, số CCCD/CMND và ngày cấp, nơi cấp đối với cá nhân;
- Bản chất của mối quan hệ;
- Vị trí, lợi ích cụ thể trong người có liên quan;
- Ngày hoàn thành/cập nhật thông tin.

b. Thông tin về giao dịch với người có liên quan:

- Tên của các bên giao dịch, mối quan hệ với người có liên quan;
- Ngày tháng giao dịch với người có liên quan được rà soát, phê duyệt và do ai thực hiện;
- Mục đích/sự cần thiết của giao dịch;
- Loại rủi ro;
- Giá trị của giao dịch được phê duyệt;
- Mô tả về mức độ lợi ích mà các người có liên quan có thể nhận được từ giao dịch;
- Điều khoản và điều kiện, bao gồm mọi thay đổi về điều khoản và điều kiện, của giao dịch với người có liên quan;
- Biên bản nghiệm thu, hoàn thành.

7.2 Việc kê khai thông tin quy định tại Khoản 7.1 lần đầu được thực hiện ngay tại thời điểm cán bộ nhân viên được bổ nhiệm vào vị trí chức danh thuộc phạm vi phải kê khai theo quy định pháp luật và các văn bản nội bộ của PVCFC. Khi có thay đổi thông tin về người có liên quan hoặc phát sinh giao dịch với người có liên quan sau khi kê khai lần đầu, cán bộ nhân viên phải thực hiện kê khai thông tin bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi thông tin hoặc ngày bắt đầu phát sinh giao dịch. Tất cả các mẫu biểu kê khai thông tin nêu trên đều phải được lưu giữ tại PVCFC.



- 7.3 Việc công bố thông tin quy định tại Khoản 7.1 được thực hiện theo quy định pháp luật có liên quan và Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán do HĐQT ban hành.
- 7.4 Trong trường hợp việc kê khai thông tin quy định tại Khoản 7.1 được áp dụng cho các vị trí hoặc cá nhân không bắt buộc thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành thì sẽ được thực hiện trên cơ sở thỏa thuận song phương giữa người sử dụng lao động và người lao động. Căn cứ vào các tình huống phát sinh hoặc điều kiện kinh doanh tại từng thời điểm hoặc cho từng giai đoạn cụ thể, HĐQT và Người điều hành doanh nghiệp PVCFC ban hành nghị quyết/quyết định thực hiện việc kê khai bổ sung này đối với các vị trí hoặc cá nhân cụ thể một cách công khai và hợp pháp.

Điều 8. Các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ và trình tự phê duyệt

- 8.1 Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức là người có liên quan của các đối tượng này.
- 8.2 Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị riêng lẻ hoặc dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên theo đối tượng (chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo pháp luật Việt Nam):
- Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của PVCFC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;
 - Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của PVCFC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất trở lên giữa Công ty và cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của PVCFC hoặc người có liên quan của họ;
 - Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của PVCFC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất trở lên giữa Công ty và thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ;
 - Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của PVCFC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất trở lên giữa Công ty và doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC phải kê khai theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- 8.3 Việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ được thực hiện theo trình tự như sau:
- Người đại diện Công ty trước khi ký hợp đồng thực hiện giao dịch với người có liên quan phải thông báo cho HĐQT về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch.



- b. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
 - c. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết. Khi có đủ thông tin, bằng chứng đảm bảo hợp đồng, giao dịch thỏa mãn điều kiện giao dịch theo nguyên tắc thị trường, hợp đồng, giao dịch với người có liên quan phải được thông qua để không cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường của PVCFC.
- 8.4 Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi thuộc một trong hai trường hợp sau:
- a. Đối với giao dịch tại điểm b, c, d Khoản 8.2: thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ với số cổ đông đại diện từ 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
 - b. Đối với giao dịch tại điểm a Khoản 8.2: thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ với số cổ đông đại diện từ 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- 8.5 Giao dịch được quy định tại Khoản 8.1 phải được ký kết bằng văn bản theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng và đảm bảo điều kiện giao dịch tuân thủ theo nguyên tắc thị trường.

Điều 9. Các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng quản trị và trình tự phê duyệt

- 9.1 Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị (chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo pháp luật Việt Nam) không lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của PVCFC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.
- 9.2 Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị (chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo pháp luật Việt Nam) thấp hơn 35% tổng giá trị tài sản của PVCFC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và người có liên quan sau đây:
- a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ.
 - c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của PVCFC phải kê khai theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- 9.3 Trình tự phê duyệt:
- a. Người đại diện Công ty trước khi ký hợp đồng thực hiện giao dịch với người có liên quan phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch.



- b. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch hay không trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo.
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết. Khi có đủ thông tin, bằng chứng đảm bảo hợp đồng, giao dịch thỏa mãn điều kiện giao dịch theo nguyên tắc thị trường, hợp đồng, giao dịch với người có liên quan phải được thông qua để không cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường của PVCFC.
- 9.4 Giao dịch được quy định tại Khoản 9.1 phải được ký kết bằng văn bản theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng và đảm bảo điều kiện giao dịch tuân thủ theo nguyên tắc thị trường.

Điều 10. Trách nhiệm lưu trữ thông tin

- 10.1. HĐQT và Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC có trách nhiệm tổ chức việc lưu trữ các tài liệu, thông tin liên quan đến việc phê duyệt hoặc bác bỏ giao dịch với người có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn ở:
- Người phê duyệt/bác bỏ giao dịch với người có liên quan tại mỗi bước trong quy trình;
 - Ý kiến rà soát của thành viên HĐQT độc lập đối với mọi ý kiến phản đối tại bất cứ bước nào của quá trình phê duyệt giao dịch;
 - Danh sách hồ sơ đưa ra;
 - Mô tả về giao dịch, trong đó nêu rõ các lý do mà giao dịch mang lại lợi ích cho PVCFC;
 - Kết quả và cơ sở xác định người có liên quan và các mối quan hệ;
 - Đặc điểm và chi tiết tài chính của các giao dịch với người có liên quan, bao gồm các cấu phần về tiền mặt của khoản phải trả, giá trị hợp lý của các công cụ tài chính, giá trị tối đa có thể giải ngân, giá trị tối đa được bảo lãnh;
 - Nội dung ghi chép về hoạt động đàm phán và kết quả đàm phán;
 - Nội dung được trình bày rõ ràng về giao dịch với người có liên quan thực hiện theo điều khoản và điều kiện thị trường, bao gồm thông tin về tiêu chuẩn được áp dụng và phản ánh việc xem xét tính hợp lý của giao dịch;
 - Sự cần thiết và bằng chứng, nếu cần, đối với bất cứ sai lệch nào về điều khoản và điều kiện thị trường;
 - Nội dung trình bày các nhược điểm trong cả quy trình và hồ sơ do người phê duyệt cuối cùng phát hiện ra;
 - Khuyến nghị và phê duyệt được trình bày rõ ràng.
- 10.2. Các thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan phải được cam kết đảm bảo sử dụng đúng mục đích và được bảo mật thông tin riêng tư theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan vô hiệu

Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan bị vô hiệu theo quyết định của tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng quy định.



CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm của các cấp quản lý

12.1 Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

- a. Giám sát việc xây dựng, phê duyệt và tuyên truyền chính sách về quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan;
- b. Giám sát việc kiểm tra và rà soát hiệu quả việc thực hiện chính sách về quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của tất cả các tổ chức, công đồng chính, thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC và người có liên quan của họ;
- c. Đảm bảo việc công bố các lợi ích và giao dịch với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC và các công đồng chính;
- d. Rà soát và phê duyệt/bác bỏ hoặc đưa ra khuyến nghị trước cho các công đồng đề phê duyệt hay không phê duyệt toàn bộ giao dịch với người có liên quan trọng yếu;
- e. Giám sát việc xây dựng các hệ thống nhằm đảm bảo quản lý và báo cáo phù hợp về các giao dịch với các người có liên quan, bao gồm việc báo cáo tất cả các giao dịch với người có liên quan cho Ban Kiểm soát và đơn vị kiểm toán bên ngoài.

12.2 Trách nhiệm của các thành viên HĐQT độc lập

- a. Hỗ trợ giám sát quá trình triển khai chính sách về quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan;
- b. Hỗ trợ giám sát việc thực hiện quy trình rà soát và phê duyệt về các giao dịch với người có liên quan và phối hợp chặt chẽ với Bộ phận Kiểm toán nội bộ cũng như đơn vị kiểm toán bên ngoài là những người đưa ra sự đảm bảo cho giao dịch với người có liên quan;
- c. Chịu trách nhiệm phát hiện và công bố các giao dịch với người có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn ở: (i) lập danh sách người có liên quan và vai trò của các bên trong giao dịch; (ii) cân nhắc tính trọng yếu của giao dịch; (iii) phối hợp cùng Kiểm toán độc lập và Ủy ban KT&QTRR đánh giá các giao dịch mà bộ máy quản lý đã tiến hành nhằm phục vụ cho lợi ích cá nhân.

12.3 Trách nhiệm của Ủy ban KT&QTRR

- a. Báo cáo tất cả các rủi ro xung đột lợi ích cho HĐQT.
- b. Báo cáo tất cả các giao dịch với người có liên quan cho HĐQT và Kiểm toán độc lập.
- c. Rà soát và giám sát việc theo dõi các giao dịch với người có liên quan, người có liên quan và quản lý hiệu quả các giao dịch với người có liên quan, bao gồm cả các hoạt động liên quan đến bộ phận chức năng có liên quan bao gồm: (i) chức năng tuân thủ; (ii) chức năng quản lý rủi ro; (iii) chức năng kiểm toán nội bộ; (iv) chức năng cung cấp thông tin theo đường dây nóng; và (v) đơn vị kiểm toán bên ngoài.



- 12.4 Trách nhiệm của Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC
- a. Đảm bảo các hoạt động, giao dịch của PVCFC (đặc biệt là các giao dịch với người có liên quan, bao gồm cả giao dịch nội bộ) được rà soát nhằm đánh giá rủi ro và bị hạn chế khả năng phát sinh xung đột lợi ích ở mức độ phù hợp, các nguồn lực của PVCFC không bị chiếm dụng hoặc sử dụng sai mục đích.
 - b. Xem xét kỹ lưỡng, theo dõi thường xuyên giao dịch với người có liên quan để đảm bảo tuân thủ theo nguyên tắc thị trường trong suốt thời gian giao dịch.

Điều 13. Xử lý vi phạm

Trường hợp cán bộ nhân viên của PVCFC vi phạm các quy định trong Quy chế này (bao gồm cả việc ký kết hợp đồng, giao dịch không đúng quy định dẫn đến hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu), ngoài việc yêu cầu cán bộ nhân viên vi phạm chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho PVCFC và đối tác của PVCFC đồng thời hoàn trả cho PVCFC khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch, Hội đồng quản trị và Người điều hành doanh nghiệp của PVCFC xem xét từng trường hợp cụ thể để áp dụng một trong các biện pháp xử lý theo quy định hiện hành của PVCFC.

Điều 14. Điều khoản thi hành

- 14.1 Người quản lý của PVCFC chủ động triển khai các hướng dẫn nguyên tắc, biện pháp quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan quy định tại Quy chế này (bao gồm cả các mẫu biểu kê khai, công bố thông tin khi cần thiết) trong phạm vi quản lý của mình.
- 14.2 Nếu có bất kỳ điều khoản nào trong Quy chế này mâu thuẫn hoặc trái với các quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị thì các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ được áp dụng.
- 14.3 Các vấn đề liên quan đến quản lý thông tin, tài liệu mật và bảo mật thông tin được triển khai theo quy định tại Quy chế Quản lý và sử dụng tài liệu mật do Hội đồng quản trị ban hành.
- 14.4 Trong quá trình thực hiện, mỗi thành viên trong Hội đồng quản trị đều có thể đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định của Quy chế này cho phù hợp với quá trình vận hành hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như các quy định pháp luật hiện hành.
- 14.5 HĐQT xem xét phê duyệt việc sửa đổi bổ sung, thay thế các quy định của Quy chế này. Các sửa đổi bổ sung của Quy chế này chỉ có giá trị khi được HĐQT ban hành bằng văn bản.
- 14.6 Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng Quản trị phê duyệt và ban hành./.



PHỤ LỤC 1

MẪU KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ NGUY CƠ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Tôi – *[Họ và tên đầy đủ]* - *[Chức danh đầy đủ]* Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kê khai thông tin về nguy cơ xung đột lợi ích như sau:

1. Loại tình huống dẫn đến nguy cơ xung đột lợi ích mà Tôi đang có khả năng rơi vào:

- Nhận tiền, tài sản, hàng hóa, dịch vụ hoặc sự cân nhắc đặc biệt, lợi ích khác của tổ chức, cá nhân liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình
- Sử dụng những thông tin có được từ chức vụ, quyền hạn của mình để vụ lợi hoặc để phục vụ tổ chức hoặc cá nhân khác
- Ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ/chồng, bố, mẹ, con, anh/chị/em ruột hoặc để doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ/chồng, bố, mẹ, con, anh/chị/em ruột ký hợp đồng với PVCFC khi được giao thực hiện các giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ hoặc ký kết hợp đồng cho PVCFC
- Có vợ/chồng, bố, mẹ, con, anh/chị/em ruột là người có quyền, lợi ích trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của mình
- Thực hiện giao dịch với người có liên quan không tuân thủ nguyên tắc thị trường theo quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan và Quy chế này
- Can thiệp hoặc tác động không đúng đến hoạt động của PVCFC vì lợi ích cá nhân
- Làm việc với đối thủ cạnh tranh của PVCFC trong thời gian đang làm việc hay có lợi ích tại PVCFC hoặc đang có cam kết ràng buộc với PVCFC
- Khác

2. Thông tin chi tiết về tình huống dẫn đến nguy cơ xung đột lợi ích mà Tôi đang có khả năng rơi vào:

[Họ và tên cá nhân hoặc thành viên gia đình của cá nhân] – *[Mối quan hệ]* – *[Tổ chức/Đơn vị đối tác]* – *[Hoạt động/Giao dịch/Tình huống]* – *[Thời điểm diễn ra Hoạt động/Giao dịch/Tình huống]* – *[Mức độ ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của cá nhân]* – *[Biện pháp/Giải pháp đề xuất]*



TÔI XÁC NHẬN rằng tôi đã đọc và hiểu Quy chế Quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của PVCFC và câu trả lời cho các câu hỏi trên là đầy đủ, chính xác theo hiểu biết cũng như sự tin tưởng tốt nhất của tôi.

Họ và tên

Chữ ký

Ngày kê khai



PHỤ LỤC 2

MẪU KÊ KHAI THÔNG TIN NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau;
- Căn cứ Quy chế Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau;
- Căn cứ Quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Tôi – *[Họ và tên đầy đủ]* - *[Chức danh đầy đủ]* Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kê khai thông tin người có liên quan như sau:

MỤC 1: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP MÀ CÁ NHÂN ĐANG CÓ KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT VÀ/HOẶC CÓ ẢNH HƯỞNG ĐÁNG KỂ

DOANH NGHIỆP SỐ 1	
Tên Doanh nghiệp	
Mã số thuế	
Địa chỉ trụ sở chính	
Ngành nghề kinh doanh chính	
Tỷ lệ sở hữu phân vốn góp/cổ phần (bao gồm cả trực tiếp và gián tiếp)	
Cơ sở hình thành khả năng kiểm soát và/hoặc có ảnh hưởng đáng kể (nêu rõ chức danh/vị trí công tác đảm nhiệm và/hoặc phương thức kiểm soát/ảnh hưởng đáng kể)	
Thời điểm bắt đầu có khả năng kiểm soát và/hoặc có ảnh hưởng đáng kể	

DOANH NGHIỆP SỐ 2	
Tên Doanh nghiệp	
Mã số thuế	
Địa chỉ trụ sở chính	



Ngành nghề kinh doanh chính	
Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp/cổ phần (bao gồm cả trực tiếp và gián tiếp)	
Cơ sở hình thành khả năng kiểm soát và/hoặc có ảnh hưởng đáng kể (nêu rõ chức danh/vị trí công tác đảm nhiệm và/hoặc phương thức kiểm soát/ảnh hưởng đáng kể)	
Thời điểm bắt đầu có khả năng kiểm soát và/hoặc có ảnh hưởng đáng kể	

MỤC 2: THÔNG TIN CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH TỪ 18 TUỔI TRỞ LÊN

CÁ NHÂN SỐ 1	
Họ và tên	
Số CMND/CCCD	
Ngày cấp và nơi cấp CMND/CCCD	
Địa chỉ thường trú	
Địa chỉ tạm trú	
Mối quan hệ	
Tham gia Tổ chức/Hiệp hội liên quan đến hoạt động kinh doanh của PVCFC	<i>[Chức vụ] - [Tên Tổ chức/Hiệp hội]</i>

CÁ NHÂN SỐ 2	
Họ và tên	
Số CMND/CCCD	
Ngày cấp và nơi cấp CMND/CCCD	
Địa chỉ thường trú	
Địa chỉ tạm trú	
Mối quan hệ	
Tham gia Tổ chức/Hiệp hội liên quan đến hoạt động kinh doanh của PVCFC	<i>[Chức vụ] - [Tên Tổ chức/Hiệp hội]</i>

CÁ NHÂN SỐ 3	
Họ và tên	
Số CMND/CCCD	



Ngày cấp và nơi cấp CMND/CCCD	
Địa chỉ thường trú	
Địa chỉ tạm trú	
Mối quan hệ	
Tham gia Tổ chức/Hiệp hội liên quan đến hoạt động kinh doanh của PVCFC	<i>[Chức vụ] - [Tên Tổ chức/Hiệp hội]</i>

MỤC 3: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP MÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÁ NHÂN CÓ KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT VÀ/HOẶC CÓ ẢNH HƯỞNG ĐÁNG KỂ

[Người có liên quan ở mục này phải được kê khai thông tin chi tiết ở Mục 2]

DOANH NGHIỆP SỐ 1	
Tên Doanh nghiệp	
Mã số thuế	
Địa chỉ trụ sở chính	
Ngành nghề kinh doanh chính	
Người có liên quan	<i>[Họ và tên đầy đủ] - [Mối quan hệ với cá nhân đang kê khai]</i>
Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp/cổ phần (bao gồm cả trực tiếp và gián tiếp) của người có liên quan	
Cơ sở hình thành khả năng kiểm soát và/hoặc có ảnh hưởng đáng kể (nêu rõ chức danh/vị trí công tác đảm nhiệm và/hoặc phương thức kiểm soát/ảnh hưởng đáng kể) của người có liên quan	
Thời điểm bắt đầu có khả năng kiểm soát và/hoặc có ảnh hưởng đáng kể của người có liên quan	

Tôi xin cam đoan các thông tin đã kê khai ở trên là đầy đủ và đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Cà Mau, ngày ... tháng ... năm 20...

NGƯỜI KÊ KHAI

(ký và ghi rõ họ tên)



PHỤ LỤC 3

MẪU KÊ KHAI THÔNG TIN GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Tôi – *[Họ và tên đầy đủ]* - *[Chức danh đầy đủ]* Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kê khai thông tin giao dịch với người có liên quan như sau:

1. Tôi (hoặc Ông/Bà ... - người có liên quan của Tôi) đang thực hiện *[hợp đồng, hoạt động kinh doanh hay đầu tư với/vào]* tổ chức/đơn vị có liên quan đến hoạt động kinh doanh của PVCFC:

[Họ và tên cá nhân hoặc thành viên gia đình của cá nhân] – [Mối quan hệ] – [Hoạt động/Giao dịch] – [Tổ chức/Đơn vị đối tác]

2. Tôi (hoặc Ông/Bà ... - người có liên quan của Tôi) đang *[cung cấp dịch vụ, bán sản phẩm]* cho PVCFC:

[Mô tả bản chất của từng dịch vụ hoặc sản phẩm mà cá nhân và/hoặc người có liên quan của cá nhân đang cung cấp cho PVCFC]

3. Tôi (hoặc Ông/Bà ... - người có liên quan của Tôi) đang *[sử dụng dịch vụ, mua sản phẩm]* của PVCFC:

[Mô tả bản chất của từng dịch vụ hoặc tài sản mà cá nhân và/hoặc người có liên quan của cá nhân đang sử dụng của PVCFC]

4. Tôi (hoặc Ông/Bà ... - người có liên quan của Tôi) đang hoặc sẽ có lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp trong (các) giao dịch, hoạt động kinh doanh mà PVCFC tham gia hoặc là một bên tham gia:

[Mô tả bản chất của từng giao dịch mà cá nhân và/hoặc người có liên quan của cá nhân có lợi ích] – [Mô tả lợi ích nhận được tương ứng]

5. Tôi (hoặc Ông/Bà ... - người có liên quan của Tôi) đang phát sinh khoản *[vay hoặc cho vay]* với PVCFC:

[Số tiền gốc] – [Thời hạn] – [Lãi suất] – [Phương thức trả gốc/lãi]



6. Tôi (hoặc Ông/Bà ... - người có liên quan của Tôi) đang là một bên tham gia hoặc có lợi ích trong thủ tục pháp lý đang chờ xử lý liên quan đến PVCFC:

[Mô tả bản chất của thủ tục] – [Mô tả lợi ích nhận được tương ứng]

7. Tôi cho rằng sự kiện, giao dịch, thỏa thuận hoặc tình huống khác sau đây cần được Hội đồng quản trị hoặc Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro của PVCFC kiểm tra theo các điều khoản trong Quy chế Quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của PVCFC:

[Mô tả bản chất của từng tình huống] – [Thời điểm phát sinh] – [Tên các bên tham gia]

8. Tôi (hoặc Ông/Bà ... - người có liên quan của Tôi) có [mối quan hệ hoặc hoạt động khác] dưới đây cần kê khai:

[Họ và tên cá nhân hoặc thành viên gia đình của cá nhân] – [Mối quan hệ] – [Hoạt động cần kê khai khác]

TÔI XÁC NHẬN rằng tôi đã đọc và hiểu Quy chế Quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của PVCFC và câu trả lời cho các câu hỏi trên là đầy đủ, chính xác theo hiểu biết cũng như sự tin tưởng tốt nhất của tôi.

Họ và tên

Chữ ký

Ngày kê khai

